

Số: 27/TUATXD - BTC KH...

Kiên Giang, ngày 23 tháng 01 năm 2025

V/v: Giải trình Báo cáo tài chính riêng, hợp nhất quý 4 và năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP HCM**

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019,

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường Chứng khoán.

Tại điều 14, điểm 4. Khi công bố thông tin các báo cáo tài chính tổ chức niêm yết cổ phiếu, công ty đại chúng quy mô lớn phải đồng thời giải trình nguyên nhân khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

a) Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước;

b) Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại;

c) Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán hoặc soát xét từ 5% trở lên, chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại.

Công ty Cổ phần Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang xin giải trình về kết quả kinh doanh của báo cáo riêng, báo cáo hợp nhất quý 4 và năm 2024, lợi nhuận biến động hơn 10% trở lên so với cùng kỳ năm 2023:

Tóm tắt báo cáo tài chính riêng quý 4 và năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023

STT	Diễn giải	Quý 4/2024	Quý 4/2023	Năm 2024	Năm 2023	Tỷ lệ (%)	Tỷ lệ (%)
A	B	1	2	3	4	5=(1-2)/2	6=(3-4)/4
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	439.203.243.526	373.722.280.685	1.138.162.649.032	1.198.016.408.926	18%	-5%
2	Doanh thu hoạt động tài chính	6.725.977.264	1.767.427.346	9.732.108.509	2.344.514.343	281%	315%
3	Giá vốn hàng bán	340.526.280.553	287.561.665.005	839.518.745.099	882.248.841.747	18%	-5%
4	Chi phí tài chính	8.129.244.122	3.104.763.727	26.114.061.631	27.875.948.411	162%	-6%
5	Chi phí bán hàng	5.509.757.608	5.941.584.390	16.337.067.789	20.484.831.672	-7%	-20%
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	22.178.155.816	16.139.851.788	99.658.031.849	89.009.035.447	37%	12%
7	Lợi nhuận kế toán trước thuế	66.091.304.271	63.012.651.251	161.124.521.118	181.285.312.478	5%	-11%
8	Lợi nhuận sau thuế TNDN	56.577.204.622	51.092.576.294	132.426.992.007	147.830.325.704	11%	-10%

Tóm tắt báo cáo tài chính hợp nhất quý 4 và năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023

STT	Diễn giải	Quý 4/2024	Quý 4/2023	Năm 2024	Năm 2023	Tỷ lệ (%)	Tỷ lệ (%)
A	B	1	2	3	4	5=(1-2)/2	6=(3-4)/4
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	491.837.459.552	344.504.256.182	1.341.451.162.943	1.300.756.143.249	43%	3%
2	Doanh thu hoạt động tài chính	3.000.030.135	6.936.198.339	9.885.135.413	12.039.398.803	-57%	-18%
3	Giá vốn hàng bán	375.118.882.062	225.572.738.614	988.856.783.599	910.807.947.277	66%	9%
4	Chi phí tài chính	6.047.574.625	6.602.484.054	25.209.822.189	29.911.110.390	-8%	-16%
5	Chi phí bán hàng	9.197.348.230	8.924.838.924	30.199.121.121	35.942.861.044	3%	16%
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	42.309.451.104	31.835.761.800	143.564.429.294	139.973.368.054	33%	3%
7	Lợi nhuận kế toán trước thuế	56.951.824.851	77.991.260.335	158.419.461.859	196.131.742.437	-27%	19%
8	Lợi nhuận sau thuế TNDN	47.513.665.543	63.562.821.742	126.250.390.852	155.213.047.372	-25%	19%

Theo báo cáo riêng lợi nhuận sau thuế quý 4/2024 tăng 11% và năm 2024 giảm 10% so với cùng kỳ 2023.

Theo báo cáo hợp nhất lợi nhuận sau thuế quý 4/2024 giảm 25% và năm 2024 giảm 19% so với cùng kỳ 2023.

Nguyên nhân chủ yếu sau:

Tại báo cáo riêng quý 4 năm 2024, doanh thu tăng 18% và cả năm 2024 doanh thu giảm 5% so với cùng kỳ năm 2023. Trong đó, doanh thu dự án nhà ở xã hội chiếm tỷ trọng trên 61% tổng doanh thu, so với năm 2023 doanh thu này chỉ chiếm 50% trên tổng doanh thu, do lợi nhuận nhà ở xã hội không vượt quá 10% chi phí đầu tư nên làm giảm tỷ suất lợi nhuận sau thuế chung của Công ty. Bên cạnh đó, chi phí quản lý quý 4 năm 2024 tăng 37%, cả năm 2024 tăng 12% chủ yếu do chi phí dự phòng khoản phải thu 5% kinh doanh bất động sản, chờ cấp giấy. Thủ tục pháp lý để cấp giấy không kịp tiến độ để thu tiền trong năm 2024 hoàn lại chi phí dự phòng đã trích.

Từ các nguyên nhân trên làm ảnh hưởng đến lợi nhuận sau thuế của báo cáo riêng quý 4 chỉ tăng 11% (so với doanh thu tăng 18%) và năm 2024 giảm 10% so với cùng kỳ 2023.

Lợi nhuận sau thuế của báo cáo riêng như trên, làm ảnh hưởng đến lợi nhuận sau thuế của báo cáo hợp nhất quý 4 năm 2024 giảm 25% và năm 2024 giảm 19% so với cùng kỳ 2023.

Công ty CP Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng KG xin giải trình Ủy Ban chứng khoán và Sở Giao dịch Chứng khoán được biết.

Trân trọng.

Nội nhận:

- Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở GDCK-TP.HCM
- Lưu: Văn phòng, BTC

CTY CP TẬP ĐOÀN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XDKG
TỔNG GIÁM ĐỐC



Phạm Thị Như Phượng